

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2023/DS-ST
Ngày: 20/6/2023
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Bé Ba

2/ Bà Lê Thị Ngọc Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Xuyên, thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 430/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXX-ST ngày 25/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 100/2023/QĐST – DS ngày 12/6/2023 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân Hàng TMCP BDLV

Trụ sở: Tòa nhà CT, Số 109 THĐ, phường CN, quận HK, Thành phố HN, Việt Nam.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn C - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Tiền Giang.

Trụ sở: số 12C NKKN – Phường 1 – TP MT Tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền lại: Anh Trần Phạm Tuấn V - sinh năm 1990;

Địa chỉ: số 3A NTT, Phường 3, Thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:**

1/ Ông Nguyễn Văn M - sinh năm: 1965;

2/ Bà Đinh Thị Thanh L - sinh năm: 1964;

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã TBT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Có mặt: Anh V, anh M;

Vắng mặt: chị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cũng như đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh Trần Phạm Tuấn V trình bày:***

Ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L đã ký Hợp đồng tín dụng số HDTD52B2019074 ngày 16/09/2019 với ngân hàng TMCP BDLV - chi nhánh Tiền Giang – PGD Tân Phước. Hai bên thống nhất việc ngân hàng cho ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L vay tiền theo nội dung thỏa thuận sau đây:

- + Số tiền vay: 200.000.000 đồng;
- + Mục đích vay: NNNT- Cải tạo chăm sóc trồng mới thanh long;
- + Thời hạn vay: 96 tháng (từ ngày 18/09/2019 đến hết ngày 17/09/2027);
- + Lãi suất: 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, (lãi suất này được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần theo quy định của ngân hàng);
- + Hình thức thanh toán:
 - Kỳ hạn trả nợ gốc: trả trong 16 kỳ (mỗi kỳ tương ứng 06 tháng). Số tiền gốc phải trả mỗi kỳ từ kỳ 01 đến kỳ 15 trả: 10.000.000 đồng/kỳ; số tiền gốc phải trả kỳ 16 là 50.000.000 đồng; kỳ gốc đầu tiên được trả vào ngày 15/03/2020.
 - Kỳ hạn trả lãi: lãi trả định kỳ hàng quý theo dư nợ thực tế; kỳ lãi đầu tiên được trả vào ngày 15/12/2019; ngày trả nợ cuối cùng: 17/09/2027.

Theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD52B2019074 ngày 16/09/2019, ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L đã ký nhận nợ tại ngân hàng TMCP BDLV - chi nhánh Tiền Giang – PGD Tân Phước với số tiền là: 200.000.000 đồng.

Theo Hợp đồng thế chấp số: 3059/2019/HĐTC/PGD TAN PHUOC ngày 16/09/2019 và thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CS 331075, sổ vào sổ cấp GCN: CS27302 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/08/2019 cho ông Nguyễn Văn M.

Trong thời gian vay, ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L chỉ thanh toán 03 kỳ tiền gốc và 03 kỳ tiền lãi (từ 16/12/2019 đến 15/03/2021). Tổng số tiền gốc đã thanh toán là: 30.000.000 đồng và lãi là: 37.200.616 đồng. Và kể từ kỳ trả nợ ngày 15/03/2021 đến nay ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L không thanh toán nợ các kỳ tiếp theo cho ngân hàng.

Ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L không thực hiện đúng theo cam kết tại Hợp đồng tín dụng nêu trên, ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo nợ quá hạn và làm việc trực tiếp với khách hàng và gia đình khách hàng, mặc dù, ngân hàng đã tạo mọi điều kiện nhưng khách hàng vẫn không hợp tác. Tính đến ngày 28/10/2022, khoản vay đã quá hạn 592 ngày. Công nợ tạm tính đến ngày 28/10/2022 như sau:

- Số tiền vốn gốc: 170.000.000 đồng;
- Số tiền lãi (lãi trong hạn và lãi quá hạn) tạm tính: 55.981.000 đồng;

Tổng số tiền phải thanh toán tạm tính đến ngày 28/10/2022 là: 225.981.000 đồng.

Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L phải thanh toán toàn bộ số tiền vốn gốc, lãi và chấm dứt Hợp đồng tín dụng số

HDTD52B2019074 ngày 16/09/2019 giữa ngân hàng TMCP BDLV - chi nhánh Tiền Giang – PGD Tân Phước với ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L theo đúng nội dung hợp đồng đã ký. Tổng số tiền phải trả đến ngày 07/03/2023 là: 238.274.000 đồng, trong đó:

- Vốn gốc: 170.000.000 đồng;
- Lãi vay tạm tính: 68.274.000 đồng.

Phần lãi phát sinh sau ngày 15/03/2021 sẽ được tính theo lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn và được tính cho đến khi bên vay thanh toán hết nợ cho ngân hàng.

Yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS27302 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/08/2019 cấp cho ông Nguyễn Văn M theo Hợp đồng thế chấp số: 3059/2019/HĐTC/PGD TANPHUOC ngày 16/09/2019 để thu hồi nợ vay cho ngân hàng theo các thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

*** Bị đơn chị Đinh Thị Thanh L vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, không có ý kiến gì gửi cho Tòa án.**

*** Tại bản tự khai ngày 16/02/2023 bị đơn ông Nguyễn Văn M trình bày:**

Tôi Nguyễn Văn M – sinh năm 1965 và bà Đinh Thị Thanh L – sinh năm 1964 cùng cư trú tại: ấp L, xã TBT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang có vay của ngân hàng số tiền gốc 170.000.000 đồng và tiền lãi đến ngày 28/10/2022 là 55.981.000 đồng. Tôi xin ngân hàng cho tôi thời gian khoảng 02 tháng nữa tôi sẽ trả hết số lãi tới thời điểm 02 tháng sau và sau đó ngân hàng cho tôi trả lãi vốn từ đầu như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

*** Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền lại của nguyên đơn anh V trình bày:** Trong thời gian tòa án thụ lý thì ông M, bà L có trả bớt số tiền vốn là 25.000.000 đồng nên nay ngân hàng xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Ngân hàng yêu cầu ông M, bà L trả cho ngân hàng số tiền vốn 145.000.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 20/6/2023 là 66.703.000 đồng. Đồng thời, ông M, bà L tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 21/06/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: HDTD52B2019074 ngày 16/09/2019 cho đến ngày ông M và bà L trả hết nợ cho ngân hàng. Trường hợp ông M, bà L không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ dư nợ nêu trên thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo theo hợp đồng đã thế chấp.

*** Tại phiên tòa, bị đơn ông M trình bày:** Thống nhất với lời trình bày của ngân hàng, tôi thừa nhận tôi và bà L còn nợ ngân hàng số tiền vốn vay là 145.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/6/2023 là 66.703.000 đồng. Tôi đồng ý trả cho ngân hàng số tiền vốn và tiền lãi nêu trên, đồng thời tôi cũng đồng ý trả tiền lãi phát sinh từ ngày 21/06/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: HDTD52B2019074 ngày 16/09/2019 cho đến ngày tôi và bà L trả hết nợ cho ngân hàng. Tuy nhiên, hiện nay do tôi chăn nuôi gà thua lỗ và tôi gặp tai nạn nên không có khả năng trả nợ, tôi xin ngân hàng cho tôi trả dần cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Ngân hàng TMCP BDLV (gọi tắt là ngân hàng) yêu cầu ông M, bà L trả cho ngân hàng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 20/6/2023 là 211.703.000 đồng mà ông M, bà L đã vay của ngân hàng nhưng chưa trả. Do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[2] Bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà L.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số: HDTD52B2019074 ngày 16/09/2019; số tiền vay: 200.000.000 đồng; mục đích vay: NNNT- Cải tạo chăm sóc trồng mới thanh long; thời hạn vay: 96 tháng; lãi suất: 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; hình thức thanh toán: kỳ hạn trả nợ gốc: trả trong 16 kỳ (mỗi kỳ tương ứng 06 tháng); số tiền gốc phải trả mỗi kỳ từ kỳ 01 đến kỳ 15 trả: 10.000.000 đồng/kỳ; số tiền gốc phải trả kỳ 16 là 50.000.000 đồng, kỳ gốc đầu tiên được trả vào ngày 15/03/2020; kỳ hạn trả lãi: lãi trả định kỳ hàng quý theo dư nợ thực tế; kỳ lãi đầu tiên được trả vào ngày 15/12/2019; ngày trả nợ cuối cùng: 17/09/2027. Theo anh V trình bày, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông M, bà L đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký, ngân hàng đã nhiều lần tạo điều kiện cho ông bà trả nợ nhưng ông, bà vẫn không thực hiện nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông M, bà L trả tiền là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận, tính đến ngày xét xử sơ thẩm số tiền ông M, bà L còn nợ ngân hàng số tiền vốn là 145.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/06/2023 là 66.703.000 đồng, tổng cộng 211.703.000 đồng. Ông M cũng thống nhất với lời trình bày của ngân hàng nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chăn nuôi thua lỗ, mất khả năng thanh toán nên ông không có khả năng trả nợ. Riêng bà L vắng mặt và không đưa ra chứng cứ chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 3059/2019/HĐTC/PGD TANPHUOC ngày 16/09/2019 được ký kết giữa ngân hàng và ông M, bà L được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Chợ Gạo, xét hợp đồng thế chấp được ký kết trên cơ sở tự nguyện và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm (có ký kết hợp đồng thế chấp và có đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền) nên phát sinh hiệu lực pháp luật giữa các bên. Do đó ngân hàng yêu cầu trong trường hợp ông M, bà L không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ nợ nêu trên thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo thế chấp là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS27302 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/08/2019 cho ông Nguyễn Văn M đứng tên để thu hồi nợ là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Sau khi bị đơn trả hết nợ cho ngân hàng thì ngân hàng thực hiện giải chấp tài sản bảo đảm theo quy định và trả lại cho anh M bản chính các giấy tờ của tài sản thế chấp bao gồm: bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS27302 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/08/2019 cho ông Nguyễn Văn M.

[6] Do yêu cầu của ngân hàng được Tòa án chấp nhận nên ông M, bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho ngân hàng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV đối với ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L.

Buộc ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L có nghĩa vụ trả cho ngân hàng thương mại cổ phần BDLV số tiền vốn và lãi tính đến ngày 20/6/2023 là 211.703.000 đồng (hai trăm mười một triệu, bảy trăm lẻ ba nghìn đồng); trong đó:

- Vốn gốc là 145.000.000 đồng (một trăm bốn mươi lăm triệu đồng);
- Tiền lãi là 66.703.000 đồng (sáu mươi sáu triệu, bảy trăm lẻ ba nghìn đồng);
- Thời gian: Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 21/6/2023 ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: HDTD52B2019074 ngày 16/09/2019 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng TMCP BDLV.

2. Sau khi bị đơn trả hết nợ cho ngân hàng thì ngân hàng thực hiện giải chấp tài sản bảo đảm theo quy định và trả lại cho anh M bản chính các giấy tờ của tài sản thế chấp bao gồm: bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS27302 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/08/2019 cho ông Nguyễn Văn M.

Trường hợp ông M, bà L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS27302 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/08/2019 cho ông Nguyễn Văn M đứng tên để thu hồi nợ.

3. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Thanh L phải chịu 10.585.000 đồng (mười triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ngân hàng TMCP BDLV số tiền tạm ứng án phí 5.649.525 đồng (năm triệu, sáu trăm, bốn mươi chín nghìn, năm trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0025381 ngày 24/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

4. Các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Tuyết Hạnh